

Số: /KH-UBND

Phước Tân, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai lộ trình đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và hỗ trợ đổi mới sáng tạo trên địa bàn phường Phước Tân đến năm 2035

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đến năm 2035 đối với các ngành kinh tế mũi nhọn, xác định công nghệ cốt lõi có thể tạo đột phá, nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, khả năng tiếp cận công nghệ của tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

## II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tổ chức triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương và tỉnh Đồng Nai về **đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo** trên địa bàn phường Phước Tân.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền phường; cải thiện chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Hỗ trợ các cơ sở sản xuất – kinh doanh, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn **tiếp cận, ứng dụng công nghệ số**, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động.

### 2. Yêu cầu

- Triển khai phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế của phường, đúng thẩm quyền theo quy định.

- Gắn đổi mới công nghệ với chuyển đổi số, cải cách hành chính, quản lý đô thị và phát triển kinh tế – xã hội địa phương.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

## III. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Từng bước thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo trong quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất – kinh doanh và đời sống người dân trên địa bàn phường Phước Tân, góp phần thực hiện lộ trình đổi mới công nghệ của tỉnh Đồng Nai đến năm 2035.

### 2. Mục tiêu cụ thể

**Đến năm 2030:**

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phường được cung cấp và giải quyết trên môi trường số.

- Trên 70% cơ sở sản xuất – kinh doanh, hộ kinh doanh cá thể tiếp cận và ứng dụng các giải pháp công nghệ số cơ bản.

#### **Đến năm 2035:**

- Hoàn thiện mô hình **chính quyền số cấp phường**.

- Hình thành môi trường thuận lợi cho đổi mới sáng tạo gắn với các khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn.

### **IV. NỘI DUNG VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI**

#### **1. Giai đoạn 2026 – 2027: Nâng cao nhận thức và xây dựng nền tảng**

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách về đổi mới công nghệ, chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

- Khảo sát, thống kê hiện trạng ứng dụng công nghệ của các cơ sở sản xuất – kinh doanh.

- Đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt.

Tổ chức tập huấn kỹ năng số cơ bản cho người dân và doanh nghiệp.

#### **2. Giai đoạn 2028 – 2030: Hỗ trợ ứng dụng và thí điểm mô hình**

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh:

- Ứng dụng phần mềm quản lý, hóa đơn điện tử;

- Tham gia thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Phối hợp triển khai các mô hình:

- Quản lý đô thị thông minh;

- Giám sát môi trường, an ninh trật tự bằng công nghệ.

- Kết nối các chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ của tỉnh đến doanh nghiệp địa phương.

#### **3. Giai đoạn 2031 – 2035: Đánh giá, hoàn thiện và phát triển bền vững**

- Đánh giá tổng thể kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

- Nhân rộng các mô hình hiệu quả, duy trì phát triển bền vững.

### **V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

#### **1. Văn phòng HĐND và UBND phường**

- Là đầu mối tham mưu, tổng hợp và điều phối chung việc triển khai Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất.

- Tham mưu ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình văn phòng số.

#### **2. Phòng Kinh tế – Hạ tầng – Đô thị phường**

Chủ trì triển khai các nội dung liên quan đến:

- Quản lý đô thị, hạ tầng kỹ thuật, môi trường bằng công nghệ số;
- Hỗ trợ cơ sở sản xuất – kinh doanh ứng dụng công nghệ, thương mại điện tử. Đề xuất các mô hình ứng dụng công nghệ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

### **3. Phòng Văn hóa – Xã hội phường**

- Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách. Tổ chức tập huấn kỹ năng số cộng đồng, công dân số. Ứng dụng công nghệ trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội.

### **4. Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường**

- Chủ trì thực hiện chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính. Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Số hóa hồ sơ, dữ liệu; kết nối hệ thống thông tin với cấp tỉnh.

### **5. Các tổ chức chính trị – xã hội**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia chuyển đổi số. Hỗ trợ đào tạo kỹ năng số cho hội viên, đoàn viên.

### **6. Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất – kinh doanh**

- Chủ động tham gia các chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ. Phối hợp cung cấp thông tin, tham gia khảo sát, thí điểm mô hình.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Các phòng ban chuyên môn căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hằng năm, UBND phường tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai lộ trình đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và hỗ trợ đổi mới sáng tạo trên địa bàn phường Phước Tân đến năm 2035. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo thường trực UBND phường xem xét, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh Đồng Nai (b/c);
- Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai;
- TT. Đảng uỷ - HĐND - UBND tỉnh Đồng Nai;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Chánh, PCVP/HĐND và UBND phường;
- Các phòng ban chuyên môn phường;
- BCH Công an phường;
- BCH Quân sự phường;
- Lưu: VT, VHXX. (Trường)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Tuyên**

## PHỤ LỤC

### KHUNG KẾ HOẠCH LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG PHƯỚC TÂN (2026 – 2035)

**Mục tiêu chung:** Triển khai đồng bộ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo trong quản lý nhà nước, phát triển kinh tế – xã hội và phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường Phước Tân, góp phần thực hiện lộ trình đổi mới công nghệ của tỉnh Đồng Nai đến năm 2035.

#### I. GIAI ĐOẠN 2026 – 2027

##### NÂNG CAO NHẬN THỨC – XÂY DỰNG NỀN TẢNG

Nhóm nội dung	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả
Công tác chỉ đạo, điều hành	Xây dựng kế hoạch triển khai hàng năm; phân công nhiệm vụ cụ thể	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn	Kế hoạch năm; báo cáo tiến độ
Chuyển đổi số nội bộ	Ứng dụng CNTT trong quản lý văn bản, điều hành; sử dụng chữ ký số	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn	100% văn bản trao đổi điện tử
Cải cách hành chính	Chuẩn hóa, số hóa quy trình TTHC	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn	≥80% hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến
Khảo sát thực trạng	Thống kê mức độ ứng dụng công nghệ của hộ, cơ sở SXKD	Phòng KTHTĐT	VHXH, Tổ dân phố	Báo cáo khảo sát hiện trạng
Tuyên truyền – đào tạo	Tập huấn kỹ năng số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp	Phòng VHXH	Đoàn thể	≥5 lớp tập huấn/năm

#### II. GIAI ĐOẠN 2028 – 2030

##### HỖ TRỢ ỨNG DỤNG – THÍ ĐIỂM MÔ HÌNH

Nhóm nội dung	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả
Chính quyền số	Hoàn thiện mô hình văn phòng số cấp phường	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn	100% công việc xử lý trên môi trường số
Hành chính công	Cung cấp toàn bộ TTHC đủ điều kiện mức độ trực tuyến	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn	100% TTHC trực tuyến
Kinh tế số	Hỗ trợ hộ kinh doanh áp dụng hóa đơn điện tử, TMĐT	Phòng KTHTĐT	VHXH, Khu phố	≥60% hộ SXKD ứng dụng công nghệ
Đô thị thông minh	Thí điểm ứng dụng CNTT trong quản lý đô thị, môi trường	Phòng KTHTĐT	Các phòng chuyên môn	1–2 mô hình thí điểm
Xã hội số	Phổ cập kỹ năng số	Phòng VHXH	Đoàn thể	≥70% người

	cộng đồng, thanh toán không tiền mặt			dân tiếp cận DV số
--	--------------------------------------	--	--	--------------------

### III. GIAI ĐOẠN 2031 – 2035

#### HOÀN THIỆN – NHÂN RỘNG – PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Nhóm nội dung	Nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả
Đánh giá tổng thể	Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện toàn giai đoạn	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn	Báo cáo tổng kết
Hoàn thiện mô hình	Điều chỉnh, chuẩn hóa các mô hình hiệu quả	UBND phường	Các phòng chuyên môn	Mô hình áp dụng ổn định
Phát triển bền vững	Duy trì chuyển đổi số, hỗ trợ đổi mới sáng tạo	Phòng KTHTĐT	VHXXH	Môi trường thuận lợi cho SXKD
Công dân số	Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, DN	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn	≥90% mức độ hài lòng